

Bản án số: 222/2022/HSST.

Ngày: 26-12-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Quang Hoạch

Ông Vũ Xuân Tuất.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2022/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Ngô Văn T (Cu Sút), sinh năm 1994 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: ấp 8, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Chu Thị S1; bị cáo có vợ và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/04/2022 đến nay. (Có mặt)

2. Nguyễn Mai Vũ H (Cu Nghé), sinh năm 1995, nơi cư trú: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Mai Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/03/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 20 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 27/2011/HS-ST (chấp hành xong hình phạt ngày 15/03/2012), Ngày 13/01/2013

bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 04/2013/HS-ST (chấp hành xong hình phạt ngày 14/06/2015), ngày 10/05/2018 bị Công an xã Giang Điền xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo chưa chấp hành); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/04/2022 đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Bà **Phan Thị H1**, sinh năm 1972, địa chỉ: Căn số 9, Chợ đầu mối D, khu phố T, thị trấn D, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T và Nguyễn Mai Vũ H là bạn bè quen biết nhau. Để có tiền tiêu xài, T và H đã bàn bạc với nhau đi tìm tài sản của người dân để cướp giật. Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 14/12/2021, Ngô Văn T và Nguyễn Mai Vũ H đi ăn sáng với nhau, trong lúc ăn sáng thì T rủ H đi cướp giật tài sản của những người đi đường thì H đồng ý. T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60F11-096.61 chở H đi trên các tuyến đường thuộc huyện Trảng Bom để tìm người dân có tài sản nhằm mục đích cướp giật, khi vào khu vực vườn chuối thuộc xã Tây Hòa thì T tháo biển số 60H1- 09661 và thay biển số khác (không nhớ rõ biển số) vào xe và tiếp tục đi đến xã Cây Gáo rồi vòng qua xã Bàu Hàm. Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường gần cầu Bến Tục thuộc ấp Tân Việt, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom thì T và H phát hiện chị Phan Thị H1, đang dựng xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số: 71B1-843.02 bên lề đường, trên xe có để 01 cái giỏ xách màu xám, còn chị H1 đứng gần xe nói chuyện điện thoại, thấy vậy T điều khiển xe đi qua rồi quay lại và áp sát bên trái xe mô tô của chị H1, H ngồi sau dùng tay phải giật cái giỏ xách đang để trên xe của chị H1 rồi nhanh chóng điều khiển xe chạy về nhà T tại ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom. Khi về đến nhà T thì T và H mang giỏ xách vừa giật được của chị H1 kiểm tra thì thấy trong giỏ có số tiền 283.000.000 đồng, 01 đôi bông tai bằng vàng trắng và một số giấy tờ tùy thân của chị H1. T và H chia nhau mỗi người lấy số tiền 141.500.000 đồng, T đưa lại H 3.000.000 đồng để T lấy đôi bông tai, sau đó H mang cái giỏ đựng giấy tờ của chị H1 giấu dưới gốc cây dừa phía sau nhà T. Số tiền cướp giật được T, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 60H1-096.61; số khung: MH3UG0710JK250664; số máy: G3E6E0382867.

- 01 giỏ xách màu xám tro bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ngân hàng Sacombank, 01 giấy hẹn trả thẻ căn cước công dân, 02 giấy xác nhận tiêm Covid19 đều mang tên Phan Thị H1.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 29/03/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Trảng Bom, kết luận: 01 giỏ xách nữ bằng da màu xám tro

và 01 đôi bông tai hình trụ bằng vàng trắng đã qua sử dụng trị giá 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số: 179/CT-VKS-TB ngày 30 tháng 09 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn Mai Vũ H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 3 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt Ngô Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và Nguyễn Mai Vũ H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Yamaha biển số 60H1-096.61; số khung: MH3UG0710JK250664; số máy: G3E6E0382867 do T sử dụng vào việc phạm tội; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, các bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

Bị hại-bà Phan Thị H1 xác định đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì xin giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.’

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 14/12/2021, tại đoạn đường gần cầu Bến Tẹt thuộc ấp Tân Việt, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, Ngô Văn T và Nguyễn Mai Vũ H có hành vi dùng xe mô tô 60H1-096.61 chở Nguyễn Mai Vũ H áp sát bên trái xe mô tô biển số 71B1-843-02 của chị H1 đang đứng bên lề đường, H ngồi sau dùng tay phải giật giỏ xách đang để trên xe của chị Phan Thị H1 chiếm đoạt số tiền 283.000.000, 01 đôi bông tai bằng vàng trắng và một số giấy tờ tùy thân của chị H1. Sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn kiếm tiền bằng

con đường bất chính nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân nên các bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn Mai Vũ H phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 3 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó, vai trò của từng bị cáo như sau: Ngô Văn T là người rủ rê thực hiện việc cướp giật và điều khiển xe mô tô chở H để thực hiện việc cướp giật tài sản. Nguyễn Mai Vũ H được T rủ rê và đồng ý, là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật của bị hại.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: . Bị cáo Duy có nhân thân tốt. Bị cáo Cúc là người có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án nên áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 . Bị cáo Hiệp cũng có nhân thân xấu, đã bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Cửu khởi tố và truy nã về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Về tình tiết giảm nhẹ thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Riêng bị cáo Huỳnh Khánh Duy có thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Yamaha biển số 60H1-096.61; số khung: MH3UG0710JK250664; số máy: G3E6E0382867 do T sử dụng vào việc phạm tội. (số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/09/2022).

[6.2] Đối với 01 giỏ sách màu xám tro bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ngân hàng Sacombank, 01 giấy hẹn trả thẻ căn cước công dân, 02 giấy xác nhận tiêm Covid19 đều mang tên Phan Thị H1 là tài sản của chị H1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chị H1 là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn Mai Vũ H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/04/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Vũ H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/04/2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Yamaha biển số 60H1-096.61; số khung: MH3UG0710JK250664; số máy: G3E6E0382867 do T sử dụng vào việc phạm tội. (số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/09/2022).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Nam